

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/DS-ST
Ngày: 09/01/2020
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Kinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1 Ông Trần Văn Thanh

2. Ông Võ Văn Thành

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tuấn Vũ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Txét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 135/2019/TL.ST-DS, ngày 01 tháng 11 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện LV

Trụ sở chính: Tòa C, số 1, đường T, phường C, quận H, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Minh L; Chức vụ: Phó Giám đốc phòng giao dịch Tân Phú Thạnh; Có mặt. (theo giấy ủy quyền số 490/2018/QĐ-LienVietPostBank.HG ngày 24/7/2018).

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim L – sinh năm 1971.

Địa chỉ: Ấp Trường T, xã Trường Long T, huyện Châu T, tỉnh Hậu G;

NHẬN THẤY:

Trong đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện LV (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) trình bày:

Vào ngày 19/9/2017 Ngân hàng thương mại cổ phần Bru Điện LV, phòng giao dịch Tân Phú Thạnh có ký kết hợp đồng tín dụng với Bà Nguyễn Thị Kim L tại hợp đồng tín dụng số HDTD801201703061 với thỏa thuận số tiền vay là 150.000.000đồng; với thương thức vay là từng lần; mục đích vay là cho vay mua sắm trang thiết bị, nội thất gia đình; thời hạn vay là 60 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày ngân hàng giải ngân đầu tiên; lãi suất cho vay do hai bên thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật: Theo đó lãi suất được các bên thỏa thuận cụ thể ghi trên giấy đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ, mức lãi suất cho vay này được dùng để tính lãi tiền vay trả cho ngân hàng theo quy định tại hợp đồng và được tính trên cơ sở một năm là 360 ngày ($X\%/năm$), khi đó lãi suất quy đổi theo tỷ lệ $\%/năm$ (365 ngày) theo đó mức lãi suất quy đổi cụ thể được ghi trên giấy đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ, phương thức áp dụng và điều chỉnh lãi suất được các bên thỏa thuận cụ thể ghi trên giấy đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ, phương thức áp dụng lãi suất cho vay là lãi suất thả nổi được điều chỉnh định kỳ theo quy định của ngân hàng, thời gian tính lãi được tính trên cơ sở theo thỏa thuận khác giữa hai bên (nếu có). Nếu bên vay chậm trả gốc và/hoặc lãi, thì phải trả lãi tiền vay cho ngân hàng như sau: Lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, lãi suất nợ chậm trả là 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, phương thức trả nợ là trả nợ gốc cố định, lãi theo dự nợ thực tế. Kỳ hạn trả nợ gốc và lãi trả gốc và lãi vào ngày 20 hàng tháng.

Tại phiên tòa đại diện Ngân hàng trình bày, bà Lạc có trả vốn cho ngân hàng được 7.500.000đồng, lãi là 3.996.347 đồng, tổng cộng là 11.496.347 đồng đến nay thì không trả vốn và lãi nữa, vi phạm nghĩa vụ theo hợp đồng nên Ngân hàng khởi kiện Bà Nguyễn Thị Kim L yêu cầu Tòa án buộc bà Lạc trả vốn và lãi với số tiền vốn gốc là 142.500.000đồng, lãi trong hạn là 30.519.712 đồng, lãi quá hạn là 3.712.134 đồng. tổng cộng là 176.371.846 đồng tính đến ngày 30/5/2019 và tiếp tục tính lãi quá hạn phát sinh cho đến khi thu hồi hết nợ.

Quá trình tố tụng tại tòa án Bà Nguyễn Thị Kim L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên không trình bày ý kiến.

Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng và thực hiện việc đăng báo công khai tìm kiếm Bà Nguyễn Thị Kim L 03 kỳ trên các báo Lao động vào các ngày 01, 02, 03 tháng 4 năm 2019 và thông báo trên Đài tiếng nói Việt Nam cơ quan thường trú khu vực Đồng bằng sông Cửu Long vào các ngày 29, 30, 31 tháng 03 năm 2019 nhưng đến nay không có tin tức.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng pháp luật; Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, đúng tư cách của đương sự, thời hạn xét xử đảm bảo, ban hành các văn bản tố tụng đầy đủ đảm bảo đúng quy định, thực hiện việc giao các văn bản tố tụng và hồ sơ cho cho Viện kiểm sát đảm bảo đúng quy định, Nguyên đơn chấp hành tốt pháp luật kể từ khi giải quyết vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án, xét thấy bị đơn Bà Nguyễn Thị Kim L đã được

tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt nên đề nghị áp dụng Điều 227, 228 xét xử vắng mặt đối với bà Lạc. Về nội dung giải quyết vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ nên đề nghị chấp nhận, buộc bị đơn bà Lạc có trách nhiệm trả cho ngân hàng số nợ tổng cộng số tiền là 174.371.846 đồng tính đến ngày 30/5/2019 và tiếp tục tính lãi quá hạn phát sinh cho đến khi thu hồi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện LV có ký kết hợp đồng tín dụng với Bà Nguyễn Thị Kim L và có phát sinh tranh chấp hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu thanh toán khoản nợ đã vay. Xét khởi kiện của Ngân hàng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án nhân dân huyện Châu T thụ lý, giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng thẩm quyền.

Về thủ tục tố tụng: Xét thấy theo hợp đồng tín dụng ký kết thì bà Lạc có địa chỉ tại ấp Trường T, xã Trường L, huyện C, tỉnh Hậu G trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Bà Nguyễn Thị Kim L vắng mặt và Tòa án tiến hành niêm yết công khai và thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú trên Báo lao động và Cơ quan thường trú Đài tiếng nói Việt Nam tại Đồng bằng sông Cửu Long trên 03 kỳ liên tiếp, Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử vắng mặt bị đơn.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Hội đồng xét xử xét thấy ngày vào ngày 19/9/2017 Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện LV, Phòng giao dịch T P T có ký kết hợp đồng tín dụng với Bà Nguyễn Thị Kim L theo hợp đồng tín dụng số HDTD801201703061 với thỏa thuận số tiền vay là 150.000.000đồng; với thương thức vay là từng lần; mục đích vay là cho vay mua sắm trang thiết bị, nội thất gia đình; thời hạn vay là 60 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày ngân hàng giải ngân đầu tiên; lãi suất cho vay do hai bên thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật: theo đó lãi suất được các bên thỏa thuận cụ thể ghi trên giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ, mức lãi suất cho vay này được dùng để tính lãi tiền vay trả cho ngân hàng theo quy định tại hợp đồng và được tính trên cơ sở một năm là 360 ngày (X%/năm).

Tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng trình bày trong quá trình vay đến nay tổng số nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết là nợ gốc là 174.713.864 đồng.

Xét yêu cầu đòi lại tiền nợ gốc: căn cứ hợp đồng tín dụng HDTD801201703061 ngày 19/9/2017 và khế ước nhận nợ ngày 19/9/2017 thì Bà Nguyễn Thị Kim L có giải ngân số tiền theo hợp đồng vay với hình thức là nhận tiền mặt số tiền là 150.000.000đồng, căn cứ giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ ngày 19/9/2017 thì bà Lạc có ký tên và nhận nợ số tiền 150.000.000đồng, theo

đại diện ngân hàng trình bày thì quá trình vay thì bà Lạc có trả cho Ngân hàng được số tiền vốn gốc là 7.500.000đồng, còn lại nợ gốc là 142.500.000đồng, như vậy có căn cứ buộc Bà Nguyễn Thị Kim L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện LV số tiền vốn gốc là 142.500.000đồng.

Về yêu cầu tính lãi: Theo hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa ngân hàng và bà Lạc có thỏa thuận việc tính lãi, cụ thể lãi suất cho vay do hai bên thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật: Theo đó lãi suất được các bên thỏa thuận cụ thể ghi trên giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ, mức lãi suất cho vay này được dùng để tính lãi tiền vay trả cho ngân hàng theo quy định tại hợp đồng và được tính trên cơ sở một năm là 360 ngày ($X\%/năm$). Theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ thì các bên thỏa thuận thì lãi suất cho vay ưu đãi tại thời điểm giải ngân dùng để tính lãi tiền vay trả cho ngân hàng là $10,6\%/năm$. Quá trình vay bà Lạc có trả lãi cho ngân hàng số tiền lãi trong hạn là 3.996.347 đồng, như vậy lãi trong hạn được tính từ ngày 19/9/2017 đến ngày 30/5/2019 là 28.519.712 đồng, lãi quá hạn tính từ ngày 20/01/2018 đến ngày 30/5/2019 là 3.712.134 đồng, tổng cộng số tiền lãi là 32.231.864 đồng.

Như vậy, tổng cộng buộc Bà Nguyễn Thị Kim L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện LV số tiền vốn gốc và lãi là 174.713.864 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc Bà Nguyễn Thị Kim L phải chịu theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Về chi phí đăng báo, đài: Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện LV phải chịu.

Xét đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015;
- Điều 91, Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện LV

Buộc Bà Nguyễn Thị Kim L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện LV số tiền tổng cộng là 174.713.864 đồng. *(một trăm bảy mươi bốn triệu, bảy trăm mười ba nghìn tám trăm sáu mươi bốn*

đồng) trong đó vốn gốc là 142.500.000 đồng, lãi trong hạn đến ngày 30/5/2019 là 28.519.712 đồng; lãi quá hạn là 3.712.134 đồng.

Tiếp tục tính lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng số HDTD801201703061 ngày 19/9/2017 cho đến khi Bà Nguyễn Thị Kim L thanh toán dứt nợ gốc.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Kim L phải chịu 8.736.593 đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện LV được nhận lại số tiền 3.500.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018637 ngày 28/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Chi phí đăng báo, đài Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện LV phải chịu là 4.321.500 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn Bà Nguyễn Thị Kim L có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND H. Châu Thành A;
- CC.THADS H. Châu Thành A;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thanh Kính